

CL, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

Số: 373/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 300/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1982; địa chỉ: 154/86 ấp PH, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1982; địa chỉ: 154/86 ấp PH, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng N và bà Nguyễn Thị Hồng C thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc *cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: ông Nguyễn Hoàng N và bà Nguyễn Thị Hồng C không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về *con chung và việc cấp dưỡng nuôi con*: ông Nguyễn Hoàng N và bà Nguyễn Thị Hồng C có tạo ra ba người con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 24/01/2004; Nguyễn Thùy T1, sinh ngày 29/8/2009 và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 22/7/2010. Khi ly hôn, ông N và bà C thống nhất thoả thuận:

Ông Nguyễn Hoàng N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc một người con chung của ông với bà C là cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 22/7/2010.

Bà Nguyễn Thị Hồng C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc một người con chung của bà với ông N là cháu Nguyễn Thùy T1, sinh ngày 29/8/2009.

Ghi nhận ông Nguyễn Hoàng N và bà Nguyễn Thị Hồng C không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Riêng cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 24/01/2004, đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe để tự nuôi sống bản thân nên ông bà không yêu cầu Tòa giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom con mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, ông N và bà C có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp có căn cứ người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con, trên cơ sở lợi ích của con thì người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000đồng.

Ông Nguyễn Hoàng N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền ông N đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0003374, ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả lại cho ông N số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã TP- TH- ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG